

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C

TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 12/2022/HSST

Ngày: 15/4/2022

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH THANH HÓA

-Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Lê Thị Thanh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông : Dương Ngọc Hoàng

2. Ông: Lê Đình Thọ

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Trịnh Minh Chữ – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cẩm Thủy.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy tham gia phiên toà:***
Bà Hà Phương Lan - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15/4/2022, tại hội trường TAND huyện C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/HSST, ngày 21/3/ 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST- HS, ngày 28/3/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đào Xuân Th; Giới tính: nam; Sinh ngày 23 tháng 9 năm 1990, tại thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không ; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông: Đào Xuân D (đã chết) Con bà : Tạ Thị L, sinh năm 1971; Vợ: Trương Thị H, sinh năm 1997 và 01 con, sinh năm 2017.

.Tiền án: Ngày 22/11/2019, Đào Xuân Th bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 10/01/2021, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: 01(một) tiền sự. Ngày 03/05/2019, Đào Xuân Th bị Công an huyện C xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản (chưa thi hành nộp tiền phạt)

Nhân thân : Năm 2008, Đào Xuân Th bị TAND huyện C xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản

Năm 2011, Đào Xuân Th bị TAND huyện C xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản

Năm 2014, Đào Xuân Th bị TAND huyện C xử phạt 30 tháng tù về tội Đánh bạc

Bị cáo Đào Xuân Th đang bị tạm giam kể từ ngày 29/12/ 2021 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hoá. Có mặt.

Người bị hại: Trương Tuấn A – sinh năm 1974

Trú tại: Tổ dân phố C, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

Bà Lê Thị L– Trú tại : Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt

Anh Nguyễn Văn D – Trú tại; Tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt

Anh Nguyễn Xuân K – Trú tại: Thôn 5, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 10 giờ, ngày 29/10/2021, Đào Xuân Th, đi bộ qua nhà anh Trương Tuấn A (cùng tổ dân phố với Th), Th nhìn thấy chiếc xe máy nhãn hiệu ANGEL, màu xanh, BKS 36K9-8467 đang dựng trước cửa nhà (Chìa khóa xe đang cắm sẵn ở ổ khóa xe), quan sát thấy nhà anh T không có ai ở nhà nên Th đã ngồi lên xe máy và nổ máy xe. Th điều khiển xe máy qua cầu C đến nhà bà Lê Thị L, trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Tại nhà bà L, Th hỏi bà L để cầm cố 02 (Hai) chiếc đồng hồ nhưng bà L không đồng ý, Th lại hỏi cầm cố chiếc xe máy lấy 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), bà L vẫn không đồng ý cho Th cầm cố xe. Sau đó Th hỏi vay 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), Th để xe lại khi nào có tiền Th đến lấy xe. Bà L đồng ý và đưa cho Th 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng). Th đã sử dụng hết số tiền trên vào việc tiêu xài cá nhân.

Tại bản Kết luận định giá tài sản ngày 08/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, màu xanh BKS 36K9-8467 tại thời điểm chiếm đoạt (ngày 29/10/2021) có trị giá là 2.100.000 đ (Hai triệu một trăm nghìn đồng)

Trong quá trình điều tra, Đào Xuân Th không thừa nhận hành vi trộm cắp xe máy của anh Trương Tuấn A mà Th khai khi đi đến khu vực nhà anh T, thấy 01 (Một) người thợ đang đứng bên cạnh chiếc xe máy, Th đã nhờ người thợ đưa Th đi cầm cố 02 (Hai) chiếc đồng hồ nhưng người thợ không đồng ý, sau đó, Th đã mượn xe với người thợ để đi đến nhà bà L cầm cố hai chiếc đồng hồ và xe máy nhưng bà L không nhất trí, nên Th đã vay của bà L 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) và để lại xe máy. Đào Xuân Th từ chối nhận các văn bản, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng.

Vật chứng và xử lý vật chứng:

- 01 (Một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu ANGEL, màu sơn: xanh, BKS: 36K9-8467. Ngày 13/11/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã ra Quyết định trả cho anh Trương Tuấn A.

Về dân sự: Anh Trương Tuấn A và bà Lê Thị L không yêu cầu Đào Xuân Th phải bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSCT- SH, ngày 17/3/ 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Thủy đã quyết định truy tố: Đào Xuân Th về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173- BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 – BLHS lên mức án đối với bị cáo Đào Xuân Th từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Về dân sự: anh Trương Tuấn A đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu đề nghị gì thêm; Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đào Xuân Th khai nhận: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2021, bị cáo đi bộ trong khu vực tổ dân phố C, thị trấn P với ý định là đi tìm nơi để cầm cố hai chiếc đồng hồ để lấy tiền, khi đi qua nhà anh Trương Tuấn A cách nhà bị cáo khoảng 700m, bị cáo nhìn thấy một người thợ đang đứng cạnh chiếc xe máy (bị cáo không biết tên, tuổi người này mà chỉ đoán là người thợ làm công cho anh Trương Tuấn A), do trời mưa, nên bị cáo nhờ chở đi nhưng anh ấy không nhất trí, bị cáo hỏi mượn xe và được đồng ý cho mượn, bị cáo điều khiển xe đến nhà bạn chơi, sau đó đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì đi đến nhà bà L để hỏi cầm cố đồng hồ và xe máy, nhưng bà L không nhận cầm đồng hồ và xe máy, nên bị cáo hỏi vay bà L 500.000đ và để lại xe máy. Nay bị cáo nhận thấy việc mượn xe và cầm xe của anh Trương Tuấn A khi không được sự đồng ý là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về với gia đình .

Anh Trương Tuấn A trình bày: Anh làm nghề thợ điện nước, sáng ngày 29/10/2021, anh đi làm xa nhà, chiếc xe máy nhãn hiệu ANGEL màu xanh, BKS 36K9-8467 để trước cửa nhà, cổng chỉ khép không khóa, do đi vội nên anh quên rút chìa khóa xe máy. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, anh về nhà thì phát hiện mất xe máy, anh đi tìm không thấy, nên báo cáo công an. Trong buổi sáng ngày 29/10/2021, không có người thợ nào đến nhà anh làm việc, xung quanh khu vực nhà anh cũng không có công trình xây dựng. Nay anh đã nhận lại chiếc xe máy và không yêu cầu gì nữa.

Bà Lê Thị L trình bày: Bà làm nghề mua bán đồng nát, khoảng 14 giờ ngày 29/10/2021, Đào Xuân Th đi xe máy đến nhà hỏi cầm đồng hồ và xe máy, nhưng bà không cho cầm. sau đó Th lại hỏi vay 500.000đ và để lại xe máy, lúc đầu bà không đồng ý nhưng Th cứ năn nỉ và không chịu đi, nên bà nhất trí cho Th

vay tiền và để lại xe máy làm tin, bà cũng không biết đó là xe trộm cắp. Nay bà đã giao xe cho công an xử lý và không yêu cầu Th phải hoàn trả lại tiền vay.

Lời khai của người làm chứng phù hợp với nội dung cáo trạng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đào Xuân Th không thừa nhận hành vi trộm cắp xe máy của anh Trương Tuấn A mà trình bày là mượn của một người thợ làm công cho anh T, sau đó đi sang nhà bà L vay 500.000đ và để lại xe máy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã điều tra, lấy lời khai anh Trương Tuấn A và tổ thợ làm việc cho anh T đều xác định trong khoảng thời gian từ 8 giờ đến 11 giờ ngày 29/10/2021, không ai đến nhà anh Trương Tuấn A và cho Th mượn xe có đặc điểm nêu trên. Căn cứ vào lời khai của người bị hại, người làm chứng. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 29/10/2021, tại tổ dân phố C, thị trấn P, huyện C, tỉnh Thanh Hóa. Đào Xuân Th đã lợi dụng việc anh Trương Tuấn A dựng xe máy trước cửa nhà, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa, không có người trông coi, nên đã lén lút trộm cắp chiếc xe máy mang đi cầm cố lấy tiền chi tiêu cá nhân. Hành vi của Đào Xuân Th đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 - BLHS như Viện kiểm sát huyện C truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sở hữu hợp pháp của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Do đó, phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

[4]. Bị cáo không Th khẩn khai báo nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào. Bị cáo có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải cách ly ra khỏi xã hội

một thời gian, để bị cáo có cơ hội cải tạo trở Th người tốt đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[5]. Về dân sự: Bị hại anh Trương Tuấn A đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì nên không xem xét. Bà Lê Thị Lkhông có yêu cầu nên không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đào Xuân Th phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38- BLHS. khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 333 –BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt : Bị cáo Đào Xuân Th 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ 29/12/2021.

Về án phí: Bị cáo Đào Xuân Th phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Công an huyện C;
- VKSND huyện C;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thị Thanh